

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học Kỳ 2 - Năm học 2021 - 2022

Môn học: Quản trị marketing (226028) - Nhóm 04
Đợt thi: HK2, ĐỢT 2
Ngày thi: 02/07/2022
Phòng thi: D6-33

Số SV có mặt: 39
Số bài thi: 39
Số tờ giấy thi: 39

Mã nhận dạng: 002159

Trang : 2/3

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2	G.Viên chấm thi 1	G.Viên chấm thi 2

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Mã lớp	H.Ph	Số từ Mã đề	Chữ ký	D. QT 40%	D. Thi 60%	Điểm HP	Tổ đảm vòng tròn cho điểm nguyên	Tổ đảm vòng tròn cho điểm thập phân
21	2120120225	CHÂU NGỌC QUỲNH	01/09/2002	CCQ2012G		1	Như	4.3	2.5	3.2	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
22	2120120437	VÕ THỊ NHƯNG	05/11/2002	CCQ2012M		1	Như	6.1	4.0	4.8	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
23	2120120474	NGUYỄN VĂN PHI	10/06/2000	CCQ2012N				0			(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
24	2120120228	TRẦN HẢI QUANG	24/06/2001	CCQ2012G		1	B	7.0	4.5	5.5	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
25	2120120229	LE THI QUANG	04/04/2002	CCQ2012G				0			(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
26	2120120666	NGUYỄN VĂN QUÂN	25/02/2002	CCQ2012H		1	Quang	6.1	4.0	4.8	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
27	2120100160	PHAN THỊ XUÂN QUỲNH	15/05/2002	CCQ2012G		1	Quang	7.7	5.0	6.1	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
28	2120120267	NGUYỄN THỊ HỒNG SON	21/03/2002	CCQ2012H		1	Son	5.9	4.5	5.1	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
29	2120120269	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THANH	09/09/2002	CCQ2012H		1	Thanh	6.9	5.0	5.8	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
30	2120120234	MAI THỊ THANH THUẬN	09/09/2002	CCQ2012G		1	Thanh	7.6	5.5	6.3	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
31	2120120445	HUYỀN THỊ XUÂN THÚY	02/11/2002	CCQ2012M		1	Hu	6.4	4.5	5.3	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
32	2120120447	ĐOÀN NGUYỄN MINH THÚY	11/12/2002	CCQ2012M		1	Hu	6.6	6.5	6.5	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
33	2120120273	TRƯƠNG THỊ THÚY TIÊN	27/06/2002	CCQ2012H		1	Hu	7.4	5.5	6.3	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
34	2120120661	NGUYỄN THỊ THU TRANG	02/07/2002	CCQ2012G		1	Trang	6.9	7.5	7.3	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
35	2120120239	NGUYỄN ĐỨC MINH TRIỀU	25/07/2000	CCQ2012G		1	Tr	9.4	6.0	7.4	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
36	2120120605	ĐINH ĐỨC TRƯỜNG	14/12/2000	CCQ2012G				0			(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
37	2120120241	TRẦN THANH TÚ	16/07/2002	CCQ2012G		1	Tr	7.4	5.0	6.0	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
38	2120100341	TRƯƠNG THỊ CẨM TÚ	29/04/2002	CCQ2012I		1	Hu	6.8	4.5	5.4	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
39	2120120545	TRẦN TRUNG TUYẾN	04/12/2002	CCQ2012P		1	Tr	6.6	2.0	3.8	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
40	2120120243	LƯƠNG HUỖN VI	16/06/2001	CCQ2012G		1	Vi	7.6	5.0	6.0	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)